



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# : 86494

LOI# :

I-171# : Y NC

EXIT VISA# : Yes

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE DINH KIP  
Last Middle First

Current Address: Ap Phu lam, Xa Phu binh, Huyen Tan Phu, Tinh Dong nai, Vietnam

Date of Birth: 02/01/47 Place of Birth: Quang nam, Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Chief of Social services of Quang nam province  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/08/75 To 02/01/81  
Years: 5 Months: 9 Days: 23

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN VAN ANH  
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

NGUYEN VAN ANH

Friend

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: JUL 23 1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE DINH KIP  
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
NGUYEN THI BA EM	03/12/49	Wife
LE THI GIA TRAN	08/01/68	daughter
LE QUOC TRAN	03/27/71	son
LE THI MINH TRAN	12/18/72	daughter
LE HUY TRAN	11/02/88	son
LE THI NHUT TRAN	02/02/75	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

N/a

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

ADDITIONAL INFORMATION :

The case already had IV number, Exit permit. Your prompt consideration for interviewing is highly appreciated.



NATIONAL OFFICE

# Migration and Refugee Services

1312 Massachusetts Avenue, N.W. • Washington, D.C. 20005

Serial #

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

## POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE DINH KIP  
Last Middle First

Current Address

Date of Birth 02/01/47 Place of Birth Quang nam, Vietnam

### Names of Accompanying Relatives/Dependents

<u>NGUYEN THI BA EM, wife</u>	<u>LE THI GIA TRAN, daughter</u>
<u>LE QUOC TRAN, son</u>	<u>LE THI MINH TRAN, daughter</u>
<u>LE THI NHUT TRAN, daughter</u>	<u>LE HUY TRAN, son</u>

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 04/08/75 To 02/01/81

### Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN VAN ANH,</u>	<u>Friend</u>		

### Form Completed By:

NGUYEN VAN ANH

Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



NATIONAL OFFICE

**Migration and Refugee Services**

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Serial # \_\_\_\_\_

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

ODP IV# 86494  
(if known)

SECTION I

Your Name: Mr/Ms Mrs NGUYEN VAN ANH Phone: (Home) \_\_\_\_\_  
Family Middle Given (Work) \_\_\_\_\_

Your Address: \_\_\_\_\_ Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth: 06/05/46 Place of Birth: Vietnam Nationality: Stateless

Date of Entry to U.S.: 01/23/85 From: (country/camp) Indonesia

My Alien Registration Number: (if applicable) A27 369 285

Legal Status: Parolee \_\_\_\_\_ Permanent Resident XX U.S. Citizen \_\_\_\_\_

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) N/a

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my I-94 (both sides) I-151 or XX I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit yes no. If yes, date submitted: \_\_\_\_\_ and date approved: \_\_\_\_\_.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
------	---------------------	---------------------	--------------------

N/a

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
-----------------------------	---------------------	-------------------	--------------------

LE DINH KIP	02/01/47	Vietnam	Friend
-------------	----------	---------	--------

Ap Phu lam, Xa Phu binh, Huyen Tan phu, Tinh Dong nai, Vietnam
--

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

N/a

Last Title/Grade

U.S. Government Agency \_\_\_\_\_  
Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: N/a

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation

Last Title/Grade: \_\_\_\_\_ / Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_ /

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Chief of Social service

Ministry or Military Unit Social services Last Title/Grade of Quang nam province  
Name/Position of Supervisor unknown /

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes XX No \_\_\_\_\_ Date: from 04/08/75 to 02/01/81

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP: N/a

School \_\_\_\_\_ Location \_\_\_\_\_

Type of Degree or Certificate \_\_\_\_\_

Date of Employment or Training: from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_  
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single N/a Married Male Female \_\_\_\_\_

Full Name of the Mother: \_\_\_\_\_ Address: \_\_\_\_\_

Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): \_\_\_\_\_

His Current address: \_\_\_\_\_

#### SECTION IV

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
NGUYEN THI BA EM	03/12/49	Wife
LE THI GIA TRAN	08/01/68	daughter
LE QUOC TRAN	03/27/71	son
LE THI MINH TRAN	12/18/72	daughter
LE THI NHUT TRAN	02/02/75	daughter
LE HUY TRAN	11/02/88	son

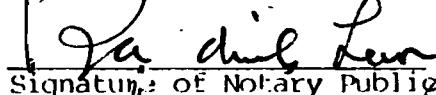
Additional information : The case already had IV number, Exit permit.

Your prompt consideration for interviewing is highly appreciated.

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

  
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 20 day of 19 90

  
My Commission Expires: 9/28/91  
Signature of Notary Public



TX CÔNG AN QUỐC GIA  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
LÊ QUỐC HƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HỘ KHẨU - HỘ KHẨU

SAO Y BẢN CHÍNH

Thứ thông tin số 006 ngày 31-1-1981 của Bộ Nội Vụ theo án  
vấn quyết định số 136 ngày 19 tháng 01 năm 1981 của BAN  
Tin tức nhằm xác định rõ ràng đây có phải là trại cho phạm nhân  
của nhà nước không.

Họ và tên khai sinh: LÊ HỒNG SƠN

Họ và tên khai sinh: LÊ HỒNG SƠN

Sinh ngày 01 tháng 04 năm 1947 tại

Nguyễn Phúc Ngôn, xã Phúc Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội.

Trú số 10/10, đường Tố Thiết, Quận Tân Bình TP/HCM  
Còn thời trưởng Ty hành chính xã hội Phúc Lộc.

Ngày lập hồ sơ: 05-04-1975

Thứ quyết định số 1111 ngày 30 tháng 3 năm 1977  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội  
nay theo về cơ quan tại 10/10, đường Tố Thiết, Quận Tân Bình

Thành phố Hồ Chí Minh.

THÔNG TIN CỦA TRẠI LÊ QUỐC HƯƠNG

Qua khai báo của đối tượng tại trại phái nhân trại và nhiều bằng  
hiệu, tiền kỹ thay đổi tại lối cửa bản thân, có có súng trong  
ngõ hẻm và lô cốt, hàng rào xóm xóm lối ra vào.

Tuy trên xét xác che và cảng gián định sống sót. Vợ là bà  
chinh quyền, 54 tuổi, chồng là ông già 56 và quản lý

nhà riêng ngày 01 tháng 02 năm 1981

Trại - Ban giám thị trại

Giám Thị

(đã ký và đóng dấu)

SAO Y: Lê Văn Tòng

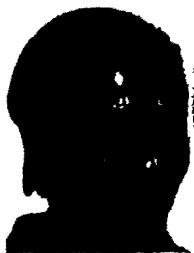
SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày: 24.4.1986  
TMI: LÃNH ĐẠO TRẠI  
F. Trưởng Trại

Đã thành lập

# RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

NGUYEN, ANH VAN



ANH VAN NGUYEN

27369285 11 02 645 662 57205

3376 10806 45205 35646 33488

012385 266 112 14250 1623766

NGUYEN VAN ANH



AUG 01 1990

Families of Vietnamese  
Political Prisoners ass'n  
P.O.Box 5435  
Arlington Va 22205-0635

---